

- *Đánh Lễ*
- *Tán Dương Chi*
- *Chú Đại Bi*
- *Kệ Khai Kinh*
- *Kinh Dược Sư*
- *Chú Dược Sư Quán Đảnh*
- *Kinh Bát Nhã Ba La Mật*
- *Niệm Phật*
- *Sám Dược Sư*
- *Hồi Hương*
- *Phục Nguyên*
- *Tam Quy*

DÙNG ĐỀ:

Cầu nguyện cho những người đau liệt giường liệt chiếu, hay những bệnh nan y, thuốc men không thể chữa trị, nếu gia đình người bệnh thành tâm tụng kinh này, và cầu nguyện Đức Dược Sư, bệnh nhân sẽ được khỏi. Hơn nữa, người hay chiêm bao thấy những cảnh tượng rừng rợn, hay bị bùa chú ếm đố vô nhân, người đó thành tâm tụng Kinh Dược Sư, Ngài sẽ phò hộ cho. Vì nhiều điều lợi lạc vừa kể trên, nên kinh này thường được tụng vào mỗi đầu năm.

NGHI THỨC TỤNG KINH DƯỢC SƯ

(Thắp đèn đốt hương, đứng ngay ngắn, chắp tay ngang ngực, chú lễ mật niệm)

CHÚ TỊNH PHÁP GIỚI

Án lam xoa ha. (3 lần)

CHÚ TỊNH TAM NGHIỆP

Án ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ truật độ hám. (3 lần)

(Quỳ ngay thẳng, cắm 3 cây hương dâng ngang trán, chú lễ niệm bài cúng hương).

CÚNG HƯƠNG

Giới Hương, Định Hương, và Huệ Hương

Giải Thoát, Giải Thoát, Tri Kiến Hương

Sáng ngời, chiếu khắp mười phương

Hiện tiền Tam Bảo, Năm Hương cúng dường.

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần, 1 tiếng chuông)

CẦU NGUYỆN

Hôm nay, đệ tử chúng con, phụng trì di giáo Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, trì tụng Dược Sư Kinh chú, xưng tán Hồng Danh, tu hành công đức, ngưỡng nguyện mười phương Tam Bảo, từ bi gia hộ cho *(tên họ...)*, đương đời phiền não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu trừ, thường được an lành, xa lìa khổ ách, cùng hết thấy chúng sanh, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (1 tiếng chuông, xá 1 xá)

KHEN NGỌI PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng

Ba cõi chẳng ai bằng

Thầy dạy khắp trời, người

Cha lành chung bốn loại

Quy y tròn một niệm

Dứt sạch nghiệp ba kỳ

Xưng dương cùng tán thán
Ước kiếp không cùng tận *(1 tiếng chuông xá 1 xá)*

QUÁN TƯỚNG PHẬT

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.
(1 tiếng chuông, đại chúng đồng tụng)

ĐÁNH LỄ

- Chí tâm đánh lễ: Nam mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. *(1 tiếng chuông, lay 1 lay)*
- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. *(1 tiếng chuông, lay 1 lay)*
- Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. *(1 tiếng chuông, lay 1 lay)*

TÁN DƯƠNG CHI

Cành dương nước tịnh nhiệm màu
Rưới tắt muôn vằn cảnh khổ đau
Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh
Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn
Cam lồ rưới khắp trần gian
Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.
Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát. *(3 lần, 1 tiếng chuông)*

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. *(3 lần, 1 tiếng chuông)*
Thiên Thủ Thiên Nhân Vô Ngai Đại Bi Tâm Đà La Ni. Nam mô hắc ra đất na đa ra dạ da.
Nam mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát ra da, bồ đề tát đồa bà da, ma ha tát đồa bà da, ma
ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đất na đất tủa. Nam mô tất kiết lật đồa y
mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà. Nam mô na ra cẩn trì, hê rị ma ha bàn
đa sa mế, tát bà a tha đậu thu bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà tát đa, na ma bà
dà, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát
đồa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô
phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Ma
mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt
sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô,
bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì, địa rị sắc ni na, ba dạ ma
na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà du nghệ, thất bàn ra dạ,
ta bà ha. Na ra cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha.
Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma kiết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra
dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đất na đa ra dạ da. Nam

mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha. Ấn tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (1 tiếng chuông)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,
Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần, 1 tiếng chuông)

PHẬT NÓI

KINH DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG NHƯ LAI BỒN NGUYỆN CÔNG ĐỨC

Ta nghe như vậy: một thuở nọ, Đức Bạt Già Phạm đi châu du giáo hóa ở các nước, đến thành Quảng Nghiêm, ở nghỉ dưới cây Nhạc Âm, cùng với tám ngàn vị đại Bí Sô, ba vạn sáu ngàn vị đại Bồ Tát, các hàng Quốc Vương, Đại Thần, Bà La Môn, các hàng Cư Sĩ, Thiên Long Bát Bộ, Trời, Người, cả thầy đồng vây quanh Phật, cung kính thỉnh Ngài thuyết pháp. (1 tiếng chuông)

Lúc bấy giờ, ông Mạn Thù Thất Lợi pháp vương tử nhờ oai thần của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, vén áo bên hữu và gối bên mặt quì sát đất, chắp tay hướng về Phật và bạch rằng: “Bạch Đức Thế Tôn, cúi mong Ngài nói rõ những danh hiệu, những bốn nguyện rộng lớn, cùng những công đức thù thắng của chư Phật, để cho những người đang nghe Pháp, nghiệp chướng tiêu trừ, và để cho chúng hữu tình ở đời tượng pháp được nhiều lợi lạc về sau.”

Đức Thế Tôn khen Ông Mạn Thù Thất Lợi: “Hay thay, Mạn Thù Thất Lợi! Ngươi lấy lòng đại bi yêu cầu ta nói danh hiệu và bốn nguyện công đức của chư Phật, vì muốn cho chúng hữu tình khỏi bị nghiệp chướng ràng buộc, lợi ích an vui trong đời tượng pháp. Nay ngươi nên lắng nghe và suy nghĩ cho kỹ, ta sẽ vì Ông mà nói.”

Này Ông Mạn Thù Thất Lợi: “Ở phương Đông, cách đây hơn mười căn đà sa, có một thế giới tên là Tịnh Lưu Ly. Đức giáo chủ cõi ấy hiệu là Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạt Già Phạm.

Này Mạn Thù Thất Lợi: “Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, khi còn tu hạnh Bồ Tát có phát mười hai nguyện lớn, khiến cho chúng hữu tình cầu chi được nấy.” (1 tiếng chuông)

Nguyện thứ nhất: “Ta nguyện đời sau, khi chứng được quả vị Chánh Đẳng Chánh Giác, thân ta có hào quang sáng chói, chiếu khắp vô số thế giới, khiến cho chúng hữu tình đều có đủ ba mươi hai tướng tốt và tám mươi tướng phụ như thân của Ta vậy.”

Nguyện thứ hai: “Ta nguyện đời sau, khi đặng Đạo Bồ Đề, thân ta như ngọc lưu ly, trong ngoài sáng suốt, tinh sạch hoàn toàn, không có chút nhơ bợn, ánh quang minh chói lợi khắp nơi, công đức cao vòi vọi và an trú giữa tầng lưới dẹt bằng tia sáng, tỏ hơn vùng nhật nguyệt. Chúng sanh trong cõi U minh đều nhờ ánh sáng ấy, tâm trí được mở mang, muốn đi đến chỗ nào để làm nên sự nghiệp, sẽ được như ý.”

Nguyện thứ ba: “Ta nguyện đời sau, khi đặng Đạo Bồ Đề, dùng trí huệ, và phương tiện vô lượng vô biên, độ cho chúng hữu tình, khiến mọi người có đủ các vật dụng, không ai phải chịu sự thiếu thốn.”

Nguyện thứ tư: “Ta nguyện đời sau, khi đặng Đạo Bồ Đề, nếu có chúng hữu tình tu theo tà đạo, ta khiến họ quay về an trú trong Đạo Bồ Đề. Hoặc có những người tu theo hạnh Thịnh Văn, Độc Giác, dùng giáo lý Đại Thừa, ta giảng dạy cho họ.”

Nguyện thứ năm: “Ta nguyện đời sau, khi chứng Đạo Bồ Đề, nếu có chúng hữu tình, tu hạnh thanh tịnh, theo giáo pháp của Ta, Ta sẽ giúp họ giữ được giới pháp hoàn toàn đầy đủ. Nếu có người bị tội hủy phạm giới pháp, nghe được danh hiệu Ta, người đó sẽ được thanh tịnh, khỏi sa vào đường ác.”

Nguyện thứ sáu: “Ta nguyện đời sau, khi chứng Đạo Bồ Đề, nếu có chúng hữu tình nào thân hình hèn hạ, các căn không đủ, xấu xa, khờ khạo, tai điếc, mắt đui, nói năng ngọng liệu, tay chân tật nguyên, lát hủi, điên cuồng, chịu những bệnh khổ ấy, nếu nghe danh hiệu Ta, liền được thân hình đoan chánh, tâm tánh khôn ngoan, các căn đầy đủ, không còn những bệnh khổ ấy nữa.”

Nguyện thứ bảy: “Ta nguyện đời sau, khi chứng Đạo Bồ Đề, nếu có chúng hữu tình nào bị những chứng bệnh hiểm nghèo không ai cứu chữa, không ai để nương nhờ, không gặp thầy, không gặp thuốc, không bà con, không nhà cửa, chịu nhiều nỗi nghèo hèn khổ khô, nếu nghe danh hiệu Ta một lần, tất cả những bệnh hoạn khổ não đều tiêu trừ, thân tâm an lạc, gia quyến sum vầy, của cải sung túc, cho đến chứng được đạo quả vô thượng Bồ Đề.”

Nguyện thứ tám: “Ta nguyện đời sau, khi chứng Đạo Bồ Đề, nếu có phụ nữ nào bị trăm điều hèn hạ khổ sở, buồn rầu, bức tức, sanh tâm nhàm chán, muốn bỏ thân ấy, nếu nghe danh hiệu Ta, được chuyển thân gái thành thân trai, có đủ hình tướng trượng phu, cho đến chứng được đạo quả vô thượng Bồ Đề.”

Nguyện thứ chín: “Ta nguyện đời sau, khi chứng Đạo Bồ Đề, dẫn dắt chúng hữu tình ra khỏi vòng lưới ma nghiệp, được giải thoát tất cả sự ràng buộc của ngoại đạo. Nếu có những kẻ sa vào rừng ác kiến, Ta dẫn họ trở về với chánh kiến, và dần dần dạy họ tu tập theo các hạnh Bồ Tát đang mau chứng Đạo Bồ Đề.”

Nguyện thứ mười: “Ta nguyện đời sau, khi chứng Đạo Bồ Đề, nếu có chúng hữu tình nào bị nhà vua xiềng xích, đánh đập, hoặc bị lao tù, hoặc bị chém giết, hoặc bị nhiều tai nạn nhục nhã, thân tâm chịu những nỗi khổ, buồn rầu, bứt rứt, nếu nghe danh hiệu Ta, nhờ sức oai thần phước đức của Ta, đều được giải thoát tất cả những nỗi ưu khổ ấy.”

Nguyện thứ mười một: “Ta nguyện đời sau, khi chứng Đạo Bồ Đề, nếu có chúng hữu tình nào bị sự đói khát hoành hành, vì tìm miếng ăn phải tạo các nghiệp dữ, nếu nghe danh hiệu Ta, chuyên niệm thọ trì, trước hết Ta dùng các món ăn ngon ban bố cho họ được no đủ, và sau ta đem giáo pháp nhiệm mầu kiến lập cho họ cảnh giới an lạc hoàn toàn.”

Nguyện thứ mười hai: “Ta nguyện đời sau, khi chứng Đạo Bồ Đề, nếu có chúng hữu tình nào nghèo đến nỗi không có áo che thân, bị muỗi mòng cắn đốt, nóng lạnh giải dầu, ngày đêm khổ bức, nếu nghe và trì niệm danh hiệu Ta, Ta sẽ giúp cho người đó được như ý muốn: các thứ y phục tốt đẹp, bảo vật trang nghiêm, tràng hoa, phấn sáp thơm ngát, trống nhạc ca múa, muốn thưởng thức thứ nào cũng được thỏa mãn cả.” *(1 tiếng chuông)*

Nầy Mạn Thù Thất Lợi, đó là mười hai lời nguyện nhiệm mầu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, Ưng Chánh Đăng Giác phát ra trong khi tu hạnh Bồ Tát.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai khi còn tu hạnh Bồ Tát phát những lời nguyện rộng lớn và những công đức trang nghiêm ở cõi Ngài, dầu Ta nói mãi một kiếp cũng không thể hết được. Nhưng ta có thể nói ngay rằng – cõi Phật kia một bề thanh tịnh, không có đàn bà, cũng không có đường dữ, và đến tiếng khổ cũng không.

Ở cõi ấy đất toàn bằng chất lưu ly, đường đi có dây bằng vàng giăng làm ranh giới, thành quách cung điện, mái hiên cửa sổ cho đến các lớp lưới bao phủ cũng toàn bằng đồ thất bảo làm ra, chẳng khác gì những công đức trang nghiêm ở cõi Tây Phương Cực Lạc vậy.

Cõi Phật ấy, có hai vị đại Bồ Tát là Nhật Quang Biến Chiếu và Nguyệt Quang Biến Chiếu, là hai bậc thượng thủ trong vô lượng, vô số Bồ Tát, và lại là những bậc sắp bồ xứ làm Phật. Hai vị này đều giữ kho báu chánh pháp của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai. Mạn Thù Thất Lợi, vì thế những kẻ thiện nam tín nữ nào có lòng tin vững chắc thì nên nguyện sanh về thế giới của Ngài.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn lại bảo Đồng Tử Mạn Thù Thất Lợi rằng: “Có những chúng sanh không biết điều lành dữ, cứ ôm lòng bòn xén, không biết bố thí và cũng không biết quả báo của sự bố thí là gì, ngu si vô trí, thiếu hẳn đức tin, lại ham chứa chất của cải cho nhiều, đêm ngày bo bo gìn giữ, thấy ai đến xin, lòng đã không muốn, nhưng nếu cực chẳng đã phải đưa của ra thì đau đớn mẩn tiếc, dường như lắt thịt cho người vậy. Lại có chúng hữu tình tham lam, chỉ lo tích trữ của cải cho nhiều mà tự mình không dám ăn tiêu, còn nói chi đến sự đem của ấy thí cho cha mẹ, vợ con, tôi tớ và những kẻ nghèo hèn đến xin. Những kẻ tham lam ấy, khi chết bị đọa vào đường ngạ quỷ hay bàng sinh. Mặc dù ở trong ác thú, nhưng nhờ đời trước, sống trong cõi nhơn gian đã từng nghe qua danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, nay lại còn nhớ niệm danh hiệu của Ngài, liền từ cõi ấy thoát sanh trở lại làm người. Khi đã được làm người lại nhớ đến kiếp sống trong đường ngạ quỷ súc sanh, biết sợ sự đau khổ, nên người đó không ưa đắm dục lạc, muốn tự mình làm việc bố thí, không tham tiếc món gì, có thể đem cả đầu, mắt, tay, chơn hay máu thịt của thân mình, bố thí cho những kẻ đến xin.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, trong chúng hữu tình có người thọ giới của Phật để tu học mà lại phá giới hoặc có kẻ không phá giới mà lại phá phép tắc, hoặc có kẻ tuy chẳng phá giới và phép tắc mà lại hủy hoại chánh kiến, hoặc có kẻ tuy không hủy hoại chánh kiến mà lại bỏ sự đa văn, nên không hiểu được nghĩa lý sâu xa trong kinh Phật nói, hoặc có kẻ tuy đa văn mà có thói tăng thượng mạn, do thói tăng thượng mạn ấy che lấp tâm tánh, cố chấp cho mình là phải, người khác là quấy, chê bai chánh pháp, tự mình đã theo tà kiến, khiến cho người khác cũng sa vào hố nguy hiểm. Những chúng hữu tình ấy, bị trôi lãng trong các đường địa ngục, ngạ quỷ, bàng sanh không khi nào cùng. Nếu nghe được danh hiệu Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, họ liền bỏ những hạnh dữ, tu theo các pháp lành, khỏi bị đọa vào ác thú nữa. Giả sử có người không thể bỏ những hạnh dữ và không tu theo những pháp lành mà phải bị đọa vào ác thú thì cũng nhờ oai lực và bốn nguyện của Đức Dược Sư, liền từ nơi ác thú đó được sanh vào cõi người, tinh tấn tu hành chân chánh, khéo điều hòa tâm ý, xuất gia tu học giáo pháp của Như Lai, hiểu rõ nghĩa lý sâu xa, lia được thói tăng thượng mạn, không chê bai chánh pháp, không bè bạn với ma, dần dần tu theo hạnh Bồ Tát, sẽ chứng được đạo quả Bồ Đề.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, nếu chúng hữu tình có tánh tham lam tật đố, hay khen mình chê người, sẽ bị đọa vào ba đường dữ, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, chịu nhiều sự đau đớn khổ sở, trải qua không biết mấy nghìn năm mới hết. Khi đã hết sự đau khổ đó, liền sanh lại cõi người phải làm thân trâu, ngựa, lừa, lạc đà, thường bị người hành hạ, đánh đập và bị đói khát dày vò, đường xa chở nặng, cực nhọc muôn phần; may được làm thân người, lại bị sanh vào hạng hạ tiện, làm tôi tớ cho kẻ khác, mãi bị sai sử, không khi nào được chút tự do. Nếu những người ấy đời trước đã từng nghe danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, do nhân lành ấy, ngày nay nhớ lại, chí tâm quy y Ngài, nhờ thần lực của Ngài gia hộ, được thoát khỏi mọi khổ não, các căn thông lợi, trí huệ sáng suốt, lại thêm đa văn, hằng cầu thắng pháp, thường gặp bạn lành, đời đời dứt hẳn lưới ma, đập nát vỏ vô minh, tát cạn sông phiền não, được thoát khỏi sanh, lão, bệnh, tử, và những nỗi đau khổ lo buồn.

Lại, nữa, Mạn Thù Thất Lợi, nếu chúng hữu tình có tánh ưa sự ngang trái chia lìa, tranh đấu, kiện cáo lẫn nhau, làm não loạn cho mình và người, đem thân, khẩu, ý tạo thêm ác nghiệp, xoay qua trở lại, thường làm những việc không nhiều ích để mưu hại lẫn nhau, hoặc cáo triệu thần núi, thần cây, thần sông, vân vân, để hại người, hoặc giết chúng sanh lấy huyết thịt cúng tế quỷ Được Xoa và quỷ La Sát để cây quỷ hại người, hoặc biến tên họ hay làm hình tượng của người cừu oán, dùng phép chú thuật tà ác trừ ẻo cho chết, hoặc theo lối ếm dôi hay dùng những đồ độc, chú pháp hại người, người nào bị những tai nạn ấy, nếu nghe danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, các thứ tà ác kia không thể hại được. Nếu những kẻ ác tâm đó khởi lòng từ bi làm việc lợi ích an vui cho kẻ khác, không còn ý tổn não và hiềm giận, người đó sẽ được an vui.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, nếu trong hàng tứ chúng: Bí Sô, Bí Sô Ni, Ô Ba Sách Ca, Ô Ba Tư Ca và những thiện nam, tín nữ đều thọ trì tám giới cấm, hoặc trong một năm, hoặc mỗi năm ba tháng, vâng giữ giới pháp làm nơi y chỉ tu học, đem căn lành này nguyện sanh về cõi Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà, để nghe chánh pháp, nhưng nếu chưa quyết định, hãy nghe danh hiệu Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, khi mạng chung, sẽ có tám vị đại Bồ Tát như Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Quán Thế Âm Bồ Tát, Đắc Đại Thế Bồ Tát, Vô Tận Ý Bồ Tát, Bảo Đàn Hoa Bồ Tát, Dược Vương Bồ Tát, Dược Thượng Bồ Tát, Di Lạc Bồ Tát từ trên không trung đi đến đưa đường chỉ lối, người đó liền được sanh trong những hoa báu đủ màu. Hoặc nếu có kẻ, nhờ nguyện lực của Đức Dược Sư, được sanh lên cõi trời, và lại nhờ căn lành sẵn có, không còn sanh lại những đường ác nữa. Khi tuổi thọ ở cõi trời đã mãn, người đó lại sanh trong chốn nhân gian, hoặc làm bậc Luân Vương, thống nhiếp cả bốn châu thiên hạ, oai đức tự tại, giáo hóa cho vô lượng trăm ngàn chúng hữu tình theo đường thập thiện, hoặc sanh vào dòng Sát Đế Ly, Bà La Môn hay cư sĩ đại cô, của tiền dư dật, kho dựn tràn đầy, tướng mạo đoan trang, quyền thuộc sum vầy, lại được thông minh trí huệ, đồng mãnh oai hùng như người đại lực sĩ. Còn nếu có người phụ nữ nào nghe danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, hết lòng thọ trì danh hiệu ấy, đời sau sẽ không làm thân gái nữa.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai khi đã chứng đạo Bồ Đề, do sức Bồn nguyện mà Ngài quan sát biết chúng hữu tình gặp phải các thứ bệnh khổ như da vàng, gầy ốm, cảm nhiệt, thương hàn, hoặc trúng phải những thứ ếm dôi, đồ độc, hoặc bị hoạn tử, hoặc bị chết non. Muốn những chứng bệnh ấy được tiêu trừ và lòng mong cầu của chúng hữu tình được mãn nguyện, Ngài liền nhập định để: “diệt trừ tất cả khổ não của chúng sanh.” Khi Ngài nhập định, từ trong nhục kế phóng ra luồng ánh sáng lớn, trong luồng ánh sáng ấy nói đại đà la ni: (1 tiếng chuông)

Nam Mô bát già phạt đế, bệ sát xã lu lô tích lưu ly, bát lật bà hát ra xà dã, đất tha yết đa da, a ra hát đế, tam miệu tam bột đà da, đất diệt tha. Án, bệ sát the, bệ sát the, bệ sát xã, tam một yết đế xoa hoa.

Lúc đó, luồng ánh sáng diễn chú này rồi, cả đại địa rung động, phóng ra ánh đại quang minh làm cho tất cả chúng sanh, dứt hết bệnh khổ, hưởng được an vui.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu thấy người nào đang mắc bệnh, khuyên họ tắm gội sạch sẽ, và vì họ nhứt tâm tụng chú này một trăm lẻ tám biến, chú nguyện trong thức ăn, trong thuốc uống, hay trong nước không vi trùng, cho họ uống, những bệnh khổ ấy đều dứt hết. Nếu có người mong cầu việc gì, chỉ nhứt tâm tụng chú này, đều được như ý muốn, đã không bệnh lại được sống lâu, sau khi mạng chung, người đó được sanh về thế giới Tịnh Lưu Ly, không còn thối chuyển, rồi dần dần chứng quả Bồ Đề.

Vậy nên, Mạn Thù Thất Lợi! Chúng hữu tình hết lòng ân cần tôn trọng, cung kính cúng dường Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, và thường trì tụng chú này đừng lãng quên. Lại nữa, nếu có thiện nam tín nữ nào được thấy hình tượng Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, mỗi sớm mai, súc miệng, đánh răng, tắm gội sạch sẽ, xông lại thắp hương, rải dầu thơm, các món kỹ nhạc để cúng dường hình tượng; với kinh này, nên dạy người khác hay tự mình biên chép ra, một lòng thọ trì để thấu rõ nghĩa lý; với vị pháp sư giảng nói kinh pháp, nên cúng dường tất cả những vật dụng cần thiết, hết lòng như vậy, chư Phật sẽ phò hộ người đó được mãn nguyện mọi sự mong cầu.

Lúc bấy giờ, Mạn Thù Thất Lợi đồng tử bạch Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn, qua thời kỳ tượng pháp, tôi sẽ dùng đủ chước phước tiện, khiến cho những thiện nam tín nữ có lòng tin trong sạch, được nghe danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, cả đến trong giấc ngủ của họ, tôi cũng dùng danh hiệu của Đức Phật này, thức tỉnh nơi tai cho họ rõ biết.”

“Bạch Đức Thế Tôn, nếu ai thọ trì đọc tụng kinh này, hoặc đem giảng nói, bày tỏ cho người khác, hoặc tự mình hay dạy người biên chép kinh này, hết lòng cung kính tôn trọng, dùng bông thơm, dầu thơm, các thứ hương đốt, tràng hoa, anh lạc, phướng lọng, cùng âm nhạc hát múa để cúng dường, hoặc dùng hàng ngũ sắc làm đầy đựng kinh này, quét dọn một nơi sạch sẽ, thiết lập một cái đài cao để lên, liền có bốn vị Thiên Vương quyền thuộc, và vô lượng trăm ngàn thiên chúng ở các cõi Trời khác đều đến đó cúng dường và thủ hộ.”

“Bạch Đức Thế Tôn, nếu kinh này lưu hành đến chỗ nào có người thọ trì và nghe được danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, nhờ công đức bốn nguyện của Ngài, chỗ ấy không bị binh hoạn tử, cũng không bị những ác quỷ, ác thần đoạt lấy tinh khí, dầu có bị đoạt lấy, cũng được hoàn lại, thân tâm khỏe mạnh như thường.” *(1 tiếng chuông)*

Phật bảo Mạn Thù Thất Lợi: thật đúng như lời người nói - nếu có thiện nam tín nữ nào muốn cúng dường Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, trước phải tạo lập hình tượng Ngài, để trên tòa cao sạch sẽ, rải bông, đốt các thứ hương, dùng các thứ tràng phan trang nghiêm, thờ như thế trong bảy ngày bảy đêm. Người đó phải thọ tám giới, ăn đồ thanh tịnh, tắm gội sạch sẽ, y phục chỉnh tề, giữ lòng thanh tịnh, không giận dữ, không sát hại, đối với tất cả loài hữu tình phải khởi tâm bình đẳng, đủ cả tâm Từ, Bi, Hỷ, Xả, làm cho họ được lợi ích an vui, đánh nhạc ca hát ngợi khen, đi nhiều quanh tượng Phật, nghĩ nhớ công đức bốn nguyện đọc tụng kinh này, suy nghiệm nghĩa lý, khai thị cho người khác biết. Làm như vậy, người đó được toại ý việc mong cầu – như cầu sống lâu, được sống lâu, cầu giàu sang, được giàu sang, cầu quan vị, được quan vị, cầu sanh con trai, con gái, thì được sanh con trai, con gái.

Nếu có người nào trong giấc ngủ thấy những điềm chiêm bao dữ, khi thức thấy những ác tướng, như chim đậu gần nhà, hoặc chỗ ở hiện ra trăm điều quái dị, người ấy nên dùng của báu cúng dường Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, những ác mộng, ác tướng và những điềm xấu ấy thấy đều ẩn hết, không còn phải lo sợ.

Nếu người nào gặp tai nạn nguy hiểm như nạn nước, lửa, gươm, đao, thuốc độc và các cầm thú dữ gây sự sợ hãi như: voi, sư tử, cọp, sói, gấu, rắn độc, bò cạp, rít, sên, lằn muỗi, hết lòng nhớ niệm và cung kính cúng dường Đức Dược Sư, người đó được thoát khỏi những sự sợ hãi ấy; hoặc nếu bị các nước khác xâm lăng, nhiễu hại, trộm cướp rối loạn, nhớ niệm và cung kính Đức Dược Sư, người đó cũng được thoát khỏi những nạn ấy.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, nếu có thiện nam tín nữ nào từ khi phát tâm thọ giới cho đến ngày chết, không thờ những vị Trời nào, chỉ một lòng nương theo Phật, Pháp, Tăng, giữ

gìn năm giới, mười giới, Bồ Tát mười giới trọng, bốn mươi tám giới khinh, Tỳ kheo Tăng hai trăm năm mươi giới, Tỳ kheo Ni ba trăm bốn mươi tám giới, nếu có hủy phạm những giới pháp đã thọ, sợ đọa vào ác thú, nếu chuyên niệm và cung kính cúng dường Đức Dược Sư, người đó quyết định không thọ sanh trong ba đường ác.

Lại nếu có người nữ nào đương lúc sanh sản phải chịu sự cực khổ đau đớn, xưng danh hiệu, lễ bái và hết lòng cung kính cúng dường Đức Dược Sư, người đó sẽ khỏi những sự đau khổ ấy, khi sanh con ra được vuông tròn, tướng mạo đoan nghiêm, lợi căn thông minh, an ổn ít bệnh hoạn, ai thấy cũng vui mừng và không bị quỷ cướp đoạt tinh khí. *(1 tiếng chuông)*

Lúc ấy, Đức Thích Ca bảo A Nan: “Như Ta đã khen ngợi công hạnh của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, đó là công hạnh rất sâu xa của chư Phật, khó hiểu thấu được, vậy người có tin chăng?” A Nan bạch Phật: “Bạch Đức Thế Tôn, đối với Khế Kinh của Như Lai nói, không bao giờ tôi sanh tâm nghi hoặc. Tại sao? Vì những nghiệp thân, khẩu, ý của Như Lai đều thanh tịnh. Bạch Đức Thế Tôn, mặt trời, mặt trăng có thể rơi xuống, núi Diêu Cao có thể lay động, nhưng những lời của chư Phật nói ra không bao giờ sai được. Bạch Đức Thế Tôn nếu có chúng sanh nào tin căn không đầy đủ, nghe nói đến những công hạnh sâu xa của chư Phật, thì nghĩ rằng: “Làm sao chỉ niệm danh hiệu của một đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai mà được nhiều công đức thắng lợi ngàn ấy?” Vì sự không tin đó, trở sanh lòng hủy báng, nên họ phải mất nhiều điều lợi ích, mãi ở trong cảnh đêm dài tăm tối, lại còn bị đọa lạc trong các đường ác thú, lưu chuyển không cùng.”

Phật lại bảo A Nan: “Những chúng hữu tình ấy nếu nghe danh hiệu Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, chí tâm thọ trì, không sanh lòng nghi hoặc, mà đọa vào ác thú, thì thật vô lý vậy.”

“Này A Nan, đó là công hạnh rất mầu nhiệm của chư Phật, khó tin, khó hiểu, nay người lãnh thọ được, đó là nhờ oai lực của Như Lai vậy.” *(1 tiếng chuông)*

“Này A Nan, tất cả các hàng Thanh Văn, Độc Giác và các bậc Bồ Tát chưa lên đến bậc Sơ Địa đều không thể tin đúng như thật, chỉ trừ những bậc Nhất Sanh Sở Hệ Bồ Tát mới tin hiểu được mà thôi.”

“Này A Nan, thân người khó đặng, nhưng hết lòng tin kính tôn trọng ngôi Tam Bảo còn khó hơn, huống chi nghe được danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai lại còn khó hơn nữa.”

“Này A Nan, Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai tu không biết bao nhiêu hạnh Bồ Tát, dùng không biết bao nhiêu phương tiện khéo léo, phát không biết bao nhiêu nguyện rộng lớn, nếu ta nói ra trong một kiếp hay hơn một kiếp, thì kiếp số đó có thể mau hết, chớ những hạnh nguyện và những phương tiện khéo léo của Đức Dược Sư, không khi nào nói cho hết được.” *(1 tiếng chuông)*

Lúc bấy giờ trong chúng hội có một vị Đại Bồ Tát tên là Cứu Thoát Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trích vai áo bên hữu, gối bên mặt quì sát đất, cúi đầu chấp tay bạch Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn, đến thời kỳ Tượng Pháp có những chúng sanh bị nhiều hoạn nạn, khôn khổ, tật bệnh luôn luôn, thân hình gầy ốm, ăn uống không được, môi cổ khô ran, mắt thấy đen tối, tướng chết hiện ra, cha mẹ, bà con, bạn bè quen biết, vây quanh khóc lóc. Thân bệnh nằm đó, đã thấy quỷ sứ đến dẫn thần thức, đem lại trước vua Diêm Ma. Liền khi ấy, thần Cu Sanh ghi tội phước của người đó, dâng lên vua Diêm Ma.” Lúc bấy giờ, vua phán hỏi và kê tính những tội phước của người kia đã làm mà xử đoán. Nếu trong lúc đó, bà con quen biết, vì người bệnh ấy, quy y với Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai và thỉnh chúng tăng đọc tụng kinh này, đốt đèn bảy tầng, treo thần phang tục

mạng năm sắc, hoặc liền trong lúc ấy, hoặc trải qua bảy ngày, hai mươi một ngày, ba mươi lăm ngày, bốn mươi chín ngày, thần thức người kia được trở lại như vừa tỉnh giấc chiêm bao, tự mình nhớ biết những nghiệp lành, nghiệp dữ và quả báo đã thọ. Chính đã thấy rõ những nghiệp báo như vậy, dầu có gặp phải những tai nạn nguy hiểm đến tánh mạng, người đó cũng không dám tạo những nghiệp ác nữa. Vậy nên, những thiện nam tín nữ phải một lòng trì niệm danh hiệu Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai.”

Lúc bấy giờ, A Nan hỏi Cứu Thoát Bồ Tát rằng: “Nên cung kính cúng dường Đức Dược Sư Lưu Ly như thế nào, còn đèn và phang tục mạng phải làm sao?” (1 tiếng chuông)

Cứu Thoát Bồ Tát nói: “Nếu có người bệnh nào, muốn khỏi bệnh khổ, bà con của họ phải thọ trì tám phần trai giới trong bảy ngày, bảy đêm, tùy theo sức mình sắm sửa thức ăn uống và các thứ cần dùng để cúng dường chư Tăng, ngày đêm sáu thời, kính lễ Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, đọc tụng Kinh này bốn mươi chín biến và thắp bốn mươi chín ngọn đèn, lại tạo bảy hình tượng Đức Dược Sư, trước mỗi hình tượng để bảy ngọn đèn, mỗi ngọn lớn như bánh xe, đốt luôn trong bốn mươi chín ngày đêm đừng cho tắt; thần phang được làm bằng hàng ngũ sắc, bề dài bốn mươi chín gang tay, phải phóng sinh bốn mươi chín loài vật khác nhau, người bệnh ấy sẽ qua khỏi ách nạn, không còn bị hoạn tử và các loài quỷ nhiễu hại.”

“Lại nữa A Nan, nếu trong giòng Sát Đế Ly có những vị quốc vương đã làm lễ quán đảnh mà gặp lúc có nạn, nhân dân bị bệnh dịch, bị nước khác xâm lăng, bị nội loạn, hay bị nạn tinh tú biến ra nhiều điềm quái dị: như nhật thực, nguyệt thực, mưa gió trái mùa, hạn hán, động đất vân vân, khi đó, các vị quốc vương phải đem lòng từ bi, thương xót tất cả nhân dân, ân xá cho tội nhơn bị giam cầm, cúng dường Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, nhờ không còn tự chủ, phân biệt chánh tà, bói khoa chú thuật, gây thêm tội lỗi, giết hại sanh linh, tấu vớ thần minh, vãi van vọng lượng, để xin ban phước, mong được sống lâu, nhưng không thể được. Bởi si mê lầm lạc, tin theo tà kiến, điên đảo quỷ mị, nên bị hoạn tử, dọa vào địa ngục, đời đời không ra khỏi. Hai là bị phép vua tru lục. Ba là chơi bởi trụy lạc, săn bắn, đam mê tửu sắc, buông lung vô độ, bị loài quỷ đoạt mất tinh khí. Bốn là bị chết thiêu. Năm là bị chết đuối. Sáu là bị các thú dữ ăn thịt. Bảy là bị sa từ trên cao xuống. Tám là bị chết vì thuốc độc, ếm đối, chửi rủa, trù ẻo và bị quỷ Tử Thi làm hại. Chín là bị chết vì đói khát khôn khổ. Đó là chín hoạn tử, Như Lai nói ra. Còn những hoạn tử khác, nhiều vô lượng, không thể nói hết được.” (1 tiếng chuông)

“Lại nữa A Nan, vua Diêm Ma kia là thủ lãnh ghi chép sổ bộ, tên tuổi, tội phước trong thế gian. Nếu có người nào ăn ở bất hiếu, ngũ nghịch, hủy nhục Ngôi Tam Bảo, phá hoại phép vua tôi, tội nặng nhẹ mà hành phạt. Vì thế Ta khuyên mọi người nên thắp đèn làm phang, phóng sanh, tu phước để khỏi các khổ ách, chỉ gặp những điều vui.”

Lúc bấy giờ, trong chúng hội có mười hai vị Dược Xoa đại tướng:

Cung Tì La đại tướng,
Phạt Chiết La đại tướng,
Mê Súc La đại tướng,
An Đề La đại tướng,
Át Nê La đại tướng,
San Đề La đại tướng,
Nhơn Đạt La đại tướng,
Bi Da La đại tướng,
Ma Hồ La đại tướng,
Chơn Đạt La đại tướng,

Chiêu Đồ La đại tướng,

Tỳ Yết La đại tướng. *(1 tiếng chuông)*

mười hai vị đại tướng này, mỗi vị đều có bảy ngàn quyến thuộc Dược Xoa đồng cất tiếng bạch Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn, hôm nay, chúng tôi nhờ oai lực của Phật, được nghe danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, không còn sợ sệt các đường ác thú nữa. Chúng tôi đồng một lòng trọn đời quy y Phật, Pháp, Tăng, thề sẽ gánh vác cho chúng hữu tình, làm việc nghĩa lợi đưa đến sự nhiều ích an vui. Trong làng xóm, thành, nước, hoặc trong rừng cây vắng vẻ, nếu có kinh này lưu bố đến, hay có có người thọ trì danh hiệu Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai và cung kính cúng dường Ngài, chúng tôi cùng quyến thuộc đồng hộ vệ người ấy thoát khỏi tất cả ách nạn và khiến họ cầu việc chi cũng được thỏa mãn. Nếu có ai bị bệnh hoạn khổ ách, muốn cầu cho khỏi, nên đọc tụng kinh này và lấy chỉ ngũ sắc gút danh tự chúng tôi, khi đã được như lòng mong cầu thì mới mở gút ra.”

Lúc ấy, Đức Thích Ca khen các vị Dược Xoa đại tướng rằng: “Hay thay! Hay thay! Đại Tướng Dược Xoa, các người muốn báo đáp công hạnh của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai nên phát nguyện làm những việc lợi ích an vui cho tất cả chúng hữu tình như vậy.”

Đồng thời, A Nan bạch Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn, pháp môn này gọi tên là gì? Và chúng tôi phải phụng trì như thế nào?” *(1 tiếng chuông)*

Phật bảo A Nan: “Pháp môn này gọi là Bốn Nguyện và Công Hạnh của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, cũng gọi là Kiết Nguyện Thân Chủ của mười hai Thần Tướng, và cũng gọi là Con Đường Dứt Trừ Tất Cả Nghiệp Chướng. Nên đứng như vậy mà thọ trì.”

Khi Phật nói lời ấy rồi, các hàng Đại Bồ Tát, Thanh Văn, Quốc Vương, Đại Thần, Bà La Môn, Cư Sĩ, Thiên, Long, Dược Xoa, Kiên Tát Bà, A Tổ Lạc, Yết Lộ Trà, Khẩn Nại Lạc, Mạc Hô Lạc Đà, Người cùng các loài quỷ thần, tất cả đại chúng đều hết sức vui mừng và đồng tin giữ vững làm. *(1 tiếng chuông)*

CHÚ DƯỢC SƯ QUÁN ĐÁNH

Nam Mô bát đà phạt đế, bệ sát xã lu lô tích lưu ly, bát lạc bà hát ra xà dã, đất tha yết đa da, a ra hát đế, tam miệu tam bột đà da, đất diệt tha. Ân, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đế xoa ha. *(3 lần, 1 tiếng chuông)*

Giải kiết, giải kiết, giải oan kiết,

Nghiệp chướng bao đời đều giải hết,

Rửa sạch lòng trần, phát tâm thành kính,

Đối trước Phật đài, cầu xin giải kiết,

Dược Sư Phật, Dược Sư Phật,

Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Phật,

Tùy Tâm Mãn Nguyện Dược Sư Phật,

Tùy Tâm Mãn Nguyện Dược Sư Phật.

Nam Mô Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Phật. *(3 lần, 1 tiếng chuông)*

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

”Này Ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế.”

”Này Ông Xá Lợi Phất, ”tướng không của mọi pháp” không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ”chân không”, không có sắc, không có thọ, tướng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thính, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hănn diên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư.”

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa: ”Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha.” *(1 tiếng chuông)*

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng,
Tướng tốt rực rỡ, hào quang sáng ngời,
Mây trắng tỏa, Tu Di uyển chuyển,
Mắt trong ngần, bốn biển long lanh,
Ánh hào quang hóa vô số Phật,
Vô số Bồ Tát hiện ở trong,
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh,
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát,
Qui mạng lễ A Di Đà Phật,
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh,
Cúi xin Đức Từ Bi nhiếp thọ. *(1 tiếng chuông)*

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật. *(mỗi câu 3 lần, 1 tiếng chuông)*

Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát.

Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát.

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

SÁM DƯỠC SƯ

Cúi đầu trước mười phương chư Phật
Chúng con nguyên chân thật kính tin
Phát lời thệ nguyện độ sinh
Y theo Giáo Pháp, Luật, Kinh chỉ bày:
Ngày nào cũng làm thay công việc
Vì ngu mê mãi miết ân cần
Ngày đêm lo tảo bán tần
Trăm mưu ngàn kế, vô ngần thảm thương.
Lạc một bước sa đường xuống hố
Bị vô minh lăm độ truân chuyên
Vào ra sáu cõi triền miên
Mang thân tứ đại tham phiền biết bao!

Vậy nhân thế hãy mau xét kỹ
Kiếp phù sinh chớ nghĩ lãng lơ
Khuyên đừng đem dạ tưởng mơ
Trăm năm cuộc thế như cờ bị vây.
Rút gươm huệ dứt dây tham ái
Kíp tìm thầy thọ pháp quy y
Giữ gìn ngũ giới tam quy
Mở lòng từ mẫn, sân si quyết chừa.
Rèn lòng kinh kệ sớm trưa
Nguyện con ra khỏi nắng mưa cõi trần.
Ngưỡng cầu chư Phật thi ân
Đệ tử phát nguyện ân cần thiết tha:
Một là: Nguyên Đức Di Đà *(1 tiếng chuông)*
Cầu xin bá tánh trẻ già khắp nơi
Làm lành lánh dữ kịp thời
Nhà nhà an lạc, nơi nơi thái hòa.
Hai là: Nguyên Đức Thích Ca
Trở đời ly loạn hóa ra thái bình
Mở mang vận hội văn minh
Tâm thân thơ thối, nhơn tình trung lương.
Ba là: Nguyên Chuẩn Đề Vương
Thần thông dẹp hết bốn phương chiến trường
Độ người ngộ nghịch bạo cường
Bỏ tà quy chánh, theo đường thiện tâm.
Bốn là: Nguyên Đức Quán Âm
Độ người thù oán cừu thâm thuận hòa
Giúp bao tai nạn xảy ra
Cùng người tật bệnh đều hòa an thuyên.
Năm là: Nguyên Đức Phổ Hiền
Độ người chân chánh, giữ quyền an dân
Bốn phương tương ái tương thân
Đồng tuân pháp nước, nhân dân kính nhường.
Sáu là: Nguyên Địa Tạng Vương
Độ người xiêu lạc bốn phương được về
Cùng là người chết thăm thê
Hồn linh độ hết đưa về Tây Phương.
Kìa, Cực Lạc là nơi an dưỡng *(1 tiếng chuông)*
Đất lưu ly vô lượng khiết tinh
Có Ao Thất Bảo quang minh
Có Sen Chín Phẩm như hình bánh xe.
Ao Thất Bảo ngổa nguê đẹp đẽ
Nước Bát Công sạch sẽ tinh vi
Bảy hàng cây báu lưu ly
Lan can bảy lớp ma ni sáng ngời.
Chim nói Pháp hôm mai êm dịu
Hoa trên không lều nhều cúng dường.

Bồ Đề nảy búp ngát hương
Cúi xin chư Phật, đoái thương cứu độ. *(1 tiếng chuông)*
HỒI HƯỚNG

Cầu an công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sinh trong pháp giới
Hướng về Phật pháp tỏ Đạo Mầu.
Nguyện cho ba chương tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
 Nguyện đem công đức lành
 Đệ tử hướng tâm thành
 Cầu cho khắp chúng sanh
 Đều chứng thành Phật quả.
(1 tiếng chuông, chỉ chủ lễ phục nguyện)

PHỤC NGUYỆN

Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật tác đại chứng minh. *(1 tiếng chuông)*
Hôm nay, chúng con một dạ chí thành, trì tụng Dược Sư Kinh, Chú, niệm Phật công đức,
cầu nguyện cho Phật tử *(tên họ:..., Pháp danh: ...)*, đương đời phiền não dứt sạch, nghiệp
chướng tiêu tan, tật bệnh bình an, thân tâm thường lạc, gia đình thịnh đạt, hưởng cảnh an
nhàn, thiên thượng nhân gian, đều trọn thành Phật quả. *(1 tiếng chuông, đồng niệm)*
Nam Mô A Di Đà Phật.

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh
Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng.
(1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)
Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh
Thấu rõ Kinh Tạng, trí huệ như biển.
(1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)
Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh
Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại.
(1 tiếng chuông, lạy 1 lạy)

NGHI THỨC

TỤNG KINH KIM CANG

(Vajracchedikā – Prāṇāpāramitā – Sūtra)

GỒM CÓ:

- Chú Tịnh Pháp Giới, và Tịnh Tam Nghiệp
- Cúng Hương
- Cầu Nguyện
- Khen Ngợi Phật
- Quán Tưởng Phật
- Đánh Lễ
- Tán Hương Cúng Phật
- Chú Tịnh Khẩu Nghiệp và Tịnh Tam Nghiệp
- Chú An Thổ Địa, và Phổ Cúng Đường
- Phụng Thỉnh Tám Vị Thần Kim Cang